TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2020/HS-ST
Ngày: 20 -7- 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Ngọc Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Chí

Bà Trần Thị Bích Thuận

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Dương Thanh Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2020 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 109/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:118/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

- Nguyễn Văn S, sinh năm 1997, tại: Nghệ An; Hộ khẩu thường trú: huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Chổ ở: Phường 15, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Xây dựng; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S và bà Đinh Thị S; Chưa có vợ; tiền sự: không; tiền án: không;Nhân thân:-Ngày 10/8/2015 TAND quận Gò Vấp xử phạt 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 01 năm về tội "trộm cắp tài sản" (bản án số 185/2015/HSST). Tạm giam: 09/3/2020; (Có mặt).

- *Bị hại:* Anh Trần Anh T, sinh năm 1988; Hộ khẩu thường trú: thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận; Chổ ở: Phường 16, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh;(Vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/- Bà Đinh Thị S, sinh năm 1970; Hộ khẩu thường trú: huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Chổ ở: Phường 15, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh;(Vắng mặt) .

2/- Công ty TNHH Đ; Đại diện ủy quyền: anh Trần Anh T, sinh năm 1988; Hộ khẩu thường trú: thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận;Chổ ở: số Phường 16, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh;(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ, ngày 02/3/2019 Nguyễn Văn S đi bộ đến trước nhà số 493/13/44A Lê Đức Thọ, phường 16, quận Gò Vấp thì thấy phía trước có dựng một chiếc xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius biển số 85B1 – 164.66 của anh Trần Anh T không ai trông coi. S đi lại dùng chìa khóa mang theo mở công tắc rồi nổ máy chạy đến khu đất trống thuộc tổ 5, khu phố 1, phường Thạnh Xuân, quận 12 bán chiếc xe này cho hai thanh niên (chưa rõ lai lịch) được 2.500.000 đồng. Số tiền bán xe S đưa cho em ruột tên Nguyễn Thị T gửi về cho mẹ là Đinh Thị S để chửa bệnh. Khi sự việc xảy ra do bận công việc anh T không đến Công an trình báo, anh T và anh Trương Hoàng T (là người ở cùng phòng trọ với anh T) xem camera ở khu nhà trọ và nhớ được đặc điểm của Nguyễn Văn S . Ngày 13/3/2019 anh Trương Hoàng Tú phát hiện Nguyễn Văn S đang chơi game tại quán Internet Đông HyGaming có địa chỉ số 358 Lê Đức Thọ, phường 6 quận Gò Vấp nên Tú và Tuấn đến Công an phường 16, quận Gò Vấp trình báo. Công an phường 16 mời Nguyễn Văn S về làm việc.

Cơ quan điều tra tiến hành cho anh Trần Anh T (bị hại), Đinh Thị S (mẹ của S) nhận dạng qua ảnh và qua camera ghi hình, cả hai đều xác nhận Nguyễn Văn S chính là người trộm chiếc xe biển số 85B1 – 164.66.

Ngày 24 tháng 6 năm 2019, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Gò Vấp khởi tố vụ án hình sự, ngày 22 tháng 10 năm 2019 có Quyết định khởi tố bị can, lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Nguyễn Văn S về tội " Trộm cắp tài sản" để điều tra nhưng S không có mặt tại địa phương nên không bắt giữ được, Cơ quan điều tra ra quyết định truy nã, tạm đình chỉ điều tra bị can đối với Nguyễn Văn S . Đến ngày 09/3/2020, Nguyễn Văn S bị bắt theo lệnh truy nã số 22 ngày 23/10/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Gò Vấp.

Ngày 11/3/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Gò Vấp đã ra quyết định phục hồi điều tra vụ án, quyết định phục hồi điều tra bị can đối với Nguyễn Văn S .

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Gò Vấp Nguyễn Văn S đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

Vật chứng gồm:

- 01 (Một) xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius biển số 85B1 – 164.66, số máy 5C64 - 923579, số khung CY – 923573 (Không thu hồi được). Tại bản kết luận số 129/KL, ngày 23/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp kết luận số xe gắn máy này đã qua sử dụng có giá tại thời điểm ngày 13/3/2019 là 8.500.000 đồng. Qua xác minh xe này của Công ty cổ phần Đ đứng tên chủ sở hữu. Ngày 01/4/2019, ông Lâm Vĩnh K đại diện Công ty có giấy

ủy quyền cho Trần Anh T giải quyết vụ việc. Anh Trần Anh T về yêu cầu bồi thường đề nghị xử lý đúng theo quy định của pháp luật.

- 01 (Một) USB ghi nhận hình ảnh Nguyễn Văn S trộm cắp tài sản. Cơ quan điều tra chuyển theo hồ sơ vụ án.

Đối với Nguyễn Thị T và Đinh Thị Sáu. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Gò Vấp đã mời về làm việc, lấy lời khai thì cả hai trình bày không biết số tiền 2.500.000 đồng S đưa cho là số tiền do phạm tội mà có nên không có cơ sở xử lý hình sự đối với Nguyễn Thị T và Đinh Thị Sáu.

Đối với hai thanh niên mua xe của Nguyễn Văn S , chưa rõ nhân thân, lai lịch. Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Gò Vấp tiếp tục xác minh, khi nào có đủ cơ sở sẽ đề nghị xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 111/CTr-VKS, ngày 16/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố Nguyễn Văn S về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà Đại diện Viện kiểm sát sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đã đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S từ 01 năm đến 01 năm 6 tháng tù.

- Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

- Buộc bị cáo bồi thường 8.500.000 đồng cho bị hại theo định giá.

- Tịch thu bổ sung chứng cứ hồ sơ 01 USB.

- Buộc bà Đinh Thị S nộp lại số tiền thu lợi bất chính 2.500.000 đồng.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp công bố bản cáo trạng thì Nguyễn Văn S đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

[2] Đối chiếu lời khai bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, cùng vật chứng thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật

tố tụng hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

Do đó, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Nguyễn Văn S đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt trừng trị được quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

[3] Lợi dụng sự sơ hở của bị hại, bị cáo cùng đồng bọn đã lén lút lấy trộm tài sản rất táo bạo và liều lĩnh. Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được Pháp luật và Nhà nước bảo hộ. Mặt khác, còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội và tác động xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do không có việc làm và chỉ vì muốn có tiền để gửi cho mẹ trị bệnh mà không phải thông qua lao động chân chính bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, việc xử lý bị cáo bằng biện pháp hình sự là hết sức cần thiết và đúng quy định của pháp luật. Xét nhân thân bị cáo đã từng bị xử lý về hành vi trộm cắp tài sản (đã được xóa án) nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện ý thức bị cáo rất xem thường pháp luật. Vì vậy, cần thiết phải xử lý nghiêm khắc nhằm giúp cho bị cáo có điều kiện học tập cải tạo lại mình sau này biết tôn trọng pháp luật và tôn trọng tài sản của người khác.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo một số tình tiết: Tại Cơ quan điều tra và qua diễn biến phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thật thà khai báo thành khẩn nhận tội, tỏ ra ăn năn hối cải, gia đình bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[5] Về hình phạt bổ sung, xét tính chất vụ án và bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (Một) USB ghi nhận hình ảnh Nguyễn Văn S trộm cắp tài sản, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu bổ sung chứng cứ hồ sơ.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa hôm nay bị hại vắng mặt nhưng qua hồ sơ thể hiện bị hại yêu cầu bồi thường theo quy định của pháp luật, tại bản kết luận số 129/KL, ngày 23/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp kết luận số xe gắn máy này đã qua sử dụng có giá tại thời điểm ngày 13/3/2019 là 8.500.000 đồng.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn S đồng ý bồi thường theo định giá của Hội đồng định giá cho bị hại.

Do đó, Hội đồng xét xử quyết định buộc bị cáo bồi thường cho bị hại 8.500.000 đồng ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Đối với Nguyễn Thị T và Đinh Thị S Cơ quan Cảnh sát điều tra đã mời về làm việc, lấy lời khai thì cả hai trình bày không biết số tiền 2.500.000 đồng S đưa cho là số tiền do phạm tội mà có nên không có cơ sở xử lý hình sự đối với Nguyễn Thị T và Đinh Thị S là có cơ sở. Hội đồng xét xử nhận thấy số tiền đó là thu lợi bất chính nên buộc bà Đinh Thị S nộp lại 2.500.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

Đối với hai thanh niên mua xe của Nguyễn Văn S , chưa rõ nhân thân, lai lịch. Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, khi nào có đủ cơ sở sẽ đề nghị xử lý sau.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội "Trộm cắp Tài sản";

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 01 (một) năm 3 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày tạm giữ, tạm giam 09/3/2020.

Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 1, điểm a,b,c khoản 2, khỏan 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu bổ sung chứng cứ hồ sơ 01 (Một) USB ghi nhận hình ảnh Nguyễn Văn S trộm cắp tài sản (đã bổ sung theo hồ sơ).

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn S bồi thường cho bị hại 8.500.000 (Tám triệu năm trăm ngàn) đồng ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

- Buộc bà Đinh Thị S nộp lại số tiền thu lợi bất chính 2,500.000 (hai triệu năm trăm ngàn) đồng ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và Lệ phí, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 425.000 (bốn trăm hai mươi lăm ngàn) đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Dân sự;

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật , nếu bị cáo Nguyễn Văn S không bồi thường số tiền nêu trên cho bị hại thì hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án. Lãi suất phát sinh do chậm thi hành được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Việc thi hành án được thực hiện tại Cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người

phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:
- TAND TP. HCM;
- Viện kiểm sát Q. Gò Vấp;
- Thi hành án Q. Gò Vấp;
- Công an Q. Gò Vấp;
- Bị cáo;
- Bị hại
- Người CQLNVLQ
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Hoàng Ngọc Hải